



The Creative Life

- Bản vẽ của máy trong hướng dẫn chỉ được sử dụng cho số tay hướng dẫn và có thể thay đổi so với model bạn mua;
- Trước khi sử dụng máy giặt, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này và cất giữ để tiện tham khảo sau này.
- Hướng dẫn này cũng sẽ được cung cấp bằng cách gửi email cho khách hàng.

# HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

## Mục lục

|                                     |    |
|-------------------------------------|----|
| Thông số kỹ thuật của sản phẩm..... | 1  |
| Biện pháp phòng ngừa an toàn.....   | 2  |
| Gợi ý Quan trọng.....               | 4  |
| Tổng quan về sản phẩm.....          | 5  |
| Lắp đặt Máy giặt.....               | 6  |
| Vận hành Máy giặt.....              | 10 |
| Bảo trì.....                        | 16 |
| Khắc phục sự cố.....                | 18 |
| Phụ lục.....                        | 20 |
| Phiếu Sản phẩm.....                 | 22 |

### ĐĂNG KÝ SẢN PHẨM

Cảm ơn bạn đã mua sản phẩm TCL của chúng tôi.

Sổ tay hướng dẫn dễ sử dụng này sẽ cho bạn thấy cách sử dụng tốt nhất máy giặt của mình. Bên trong sổ tay bạn sẽ thấy nhiều gợi ý hữu ích về cách sử dụng và bảo trì máy giặt đúng cách.

Bạn sẽ tìm thấy lời giải đáp cho các vấn đề phổ biến trong bảng lời khuyên khắc phục sự cố. Hãy nhớ ghi lại model và số sê-ri ở mặt sau thiết bị.

\_\_\_\_\_  
Số model

\_\_\_\_\_  
Số sê-ri

\_\_\_\_\_  
Ngày mua

## Thông số Sản phẩm

| Thông số/Công suất                       | Mã số sản phẩm sử dụng động cơ biến tần (Inverter) |                  |                   |
|------------------------------------------|----------------------------------------------------|------------------|-------------------|
|                                          | 8.0kg                                              | 9.0kg            | 10.0kg            |
| Model                                    | TWF80-M14303DA03                                   | TWF90-M14303DA03 | TWF100-M14303DA03 |
| Điện áp                                  | 220-240V~/50Hz                                     |                  |                   |
| Công suất Định mức                       | 2.0W                                               | 2.0W             | 2.0W              |
| Áp suất Nước                             | 0,05-0,8MPa                                        |                  |                   |
| Kích thước bên ngoài<br>(Rộng*Dày*Cao)mm | 595*520*850                                        | 595*560*850      | 595*625*850       |



### Chú ý:

**1. Tất cả hình ảnh trong Hướng dẫn sử dụng chỉ mang tính chất minh họa. Một số chi tiết cụ thể có thể khác so với sản phẩm thực tế.**

**2. Các chức năng và thông số kỹ thuật của sản phẩm đúng với mô tả trong Hướng dẫn sử dụng.**

### Biện pháp phòng ngừa an toàn



### CẢNH BÁO

Để giảm nguy cơ hỏa hoạn, điện giật, hoặc thương tích cho người khi sử dụng thiết bị, hãy làm theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản như sau

- Nếu dây điện bị hỏng, nó phải được thay thế bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ hoặc người có trình độ tương đương để tránh mọi nguy hiểm.
- Cần sử dụng bộ ống dẫn mới đi kèm máy giặt và không được tái sử dụng bộ ống dẫn cũ.
- Người bị suy giảm năng lực hành vi thể chất hoặc tinh thần, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi được giám sát hoặc hướng dẫn bởi người có trách nhiệm về sự an toàn của họ mới được sử dụng thiết bị. Trẻ em cần được giám sát để bảo đảm rằng chúng không chơi với thiết bị (Cảnh báo này không dành cho thị trường CHÂU ÂU).
- Trẻ từ 8 tuổi trở lên và những người bị suy giảm năng lực hành vi thể chất hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức có thể sử dụng thiết bị nếu họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu các mối nguy hiểm liên quan. Trẻ em không được chơi với thiết bị này. Trẻ em

không được giám sát thì không được phép vệ sinh và bảo trì sử dụng máy giặt. (Cảnh báo này dành cho thị trường CHÂU ÂU).

- Thảm trải sàn không được gây cản trở việc thông gió ở ở đáy máy giặt.
- Trẻ em dưới 3 tuổi nên tránh xa máy giặt, trừ khi được giám sát liên tục.
- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình và các nơi tương tự như:
  - Khu vực bếp trong các cửa hàng, văn phòng và môi trường làm việc khác;
  - Trang trại
  - Khách hàng trong khách sạn, nhà nghỉ và môi trường dân cư khác;
  - Môi trường kiểu phòng ngủ, phòng ăn sáng;
  - Khu vực để sử dụng chung trong các căn hộ hoặc phòng giặt ủi.
- Cần chú ý rằng điện áp và tần số của nguồn điện phải đúng theo thông số của máy giặt.
- Để bảo đảm sự an toàn của bạn, phải cắm phích dây điện vào ổ cắm nối đất. Kiểm tra cẩn thận và bảo đảm rằng ổ cắm thích hợp và việc nối đất đáng tin cậy.
- Không sử dụng ổ cắm có dòng định mức thấp hơn dòng của máy giặt.
- Không vận hành máy giặt khi thiếu hay hỏng các bộ phận.
- Không bao giờ dùng tay ướt rút phích cắm.
- Thay thế ngay dây điện bị rách, phích cắm/ổ cắm bị lỏng.
- Rút phích cắm máy giặt trước khi vệ sinh hoặc sửa chữa.
- Vui lòng kiểm tra xem nước bên trong lồng đã ráo nước hay chưa trước khi mở cửa. Vui lòng không mở cửa nếu nhìn thấy nước.
- Cửa kính có thể rất nóng trong khi vận hành. Trẻ nhỏ và vật nuôi cần ở cách xa máy giặt trong suốt quá trình vận hành.
- Bảo đảm rằng các thiết bị điện và nước phải được kết nối bởi kỹ thuật viên có trình độ theo hướng dẫn của nhà sản xuất và quy định an toàn địa phương.
- Trước khi vận hành máy này, phải tháo tất cả bao bì và đai ốc vận chuyển. Nếu không, máy giặt có thể bị hư hỏng nghiêm trọng trong khi giặt quần áo.
- Cấm sử dụng dung môi dễ cháy, nổ hoặc độc hại. Không được sử dụng xăng, cồn v.v. làm chất tẩy rửa. Chỉ chọn các chất tẩy rửa thích hợp cho máy giặt.
- Cẩn thận khỏi bị bỏng trong khi máy giặt xả nước giặt nóng.
- Không bao giờ rút phích cắm của máy giặt bằng cách kéo dây nguồn. Luôn cầm chặt phích cắm và kéo thẳng ra khỏi ổ cắm.
- Nếu thiết bị cũ của bạn không được sử dụng nữa, bạn nên tháo cửa và ngắt dây nguồn.
- Vật liệu đóng gói có thể nguy hiểm cho trẻ nhỏ. Vui lòng để tất cả các vật liệu đóng gói (túi nhựa, xốp v.v.) cách xa trẻ em.

- Không trèo lên và ngồi trên nắp trên của máy.
- Vật nuôi và trẻ nhỏ có thể trèo vào máy. Kiểm tra máy trước mỗi thao tác.
- Không đặt máy giặt dựa vào cửa.

## **Gợi ý Quan trọng**

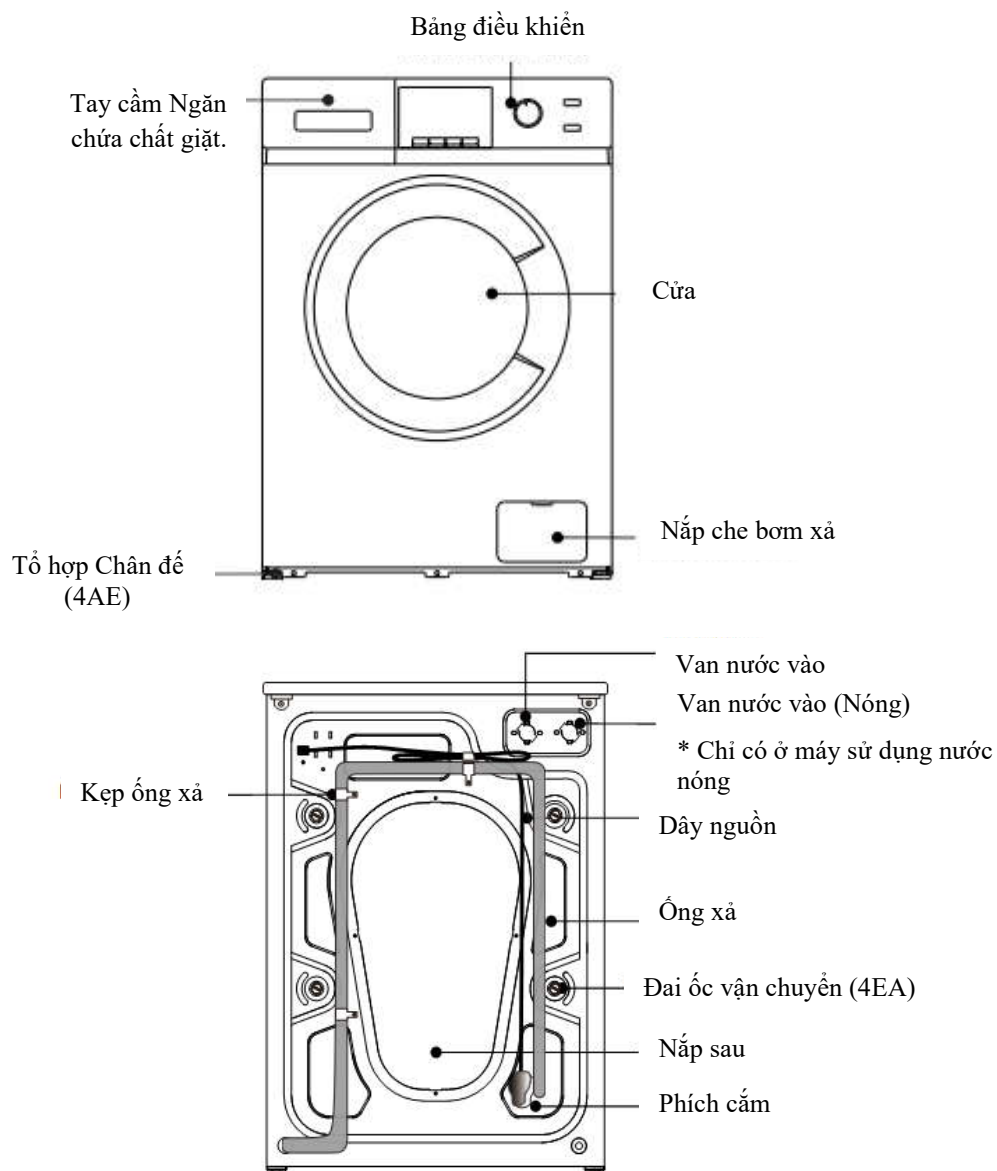
- Máy giặt gia đình không được thiết kế gắn sẵn.
- Máy giặt này chỉ dùng trong nhà.
- Bảo đảm rằng tất cả các túi đều trống. Những thứ sắc nhọn và cứng như đồng xu, kim, đinh, vít hoặc đá v.v. có thể gây ra hư hỏng nghiêm trọng cho máy giặt.
- Vui lòng ngắt kết nối nguồn nước và nguồn điện ngay sau khi giặt xong quần áo.
- Không được lắp đặt máy giặt trong phòng tắm hoặc phòng rất ướt, cũng như trong các phòng có các chất khí nổ hoặc ăn da.
- Trước khi giặt quần áo lần đầu tiên, máy giặt sẽ được vận hành một vòng với đủ các quy trình thủ tục mà không có quần áo bên trong.
- Không sửa chữa hoặc thay thế bất kỳ bộ phận nào của máy giặt trừ khi bạn đã được khuyến cáo cụ thể trong hướng dẫn sửa chữa cho người dùng và bạn có kiến thức và kỹ năng để thực hiện việc đó.
- Không được giặt thảm và áo lót có dây thép gắn bên trong.
- Không bao giờ dùng tay đổ thêm nước trong khi giặt.
- Sau khi hoàn thành chương trình giặt, vui lòng đợi hai phút trước khi mở cửa.
- Khi nhắc máy giặt, trước tiên phải làm cho nước tích tụ trong máy chảy ra hết. Giữ máy cẩn thận. Không được giữ từng phần nhô ra trên máy trong khi nhắc. Không được sử dụng cửa bỏ quần áo vào làm tay cầm trong suốt quá trình vận chuyển.
- Đối với máy giặt chỉ có một van nước đầu vào duy nhất, thì chỉ có thể được kết nối với nguồn nước lạnh. Máy giặt có van nước đầu vào kép có thể được kết nối với nguồn nước nóng và nước lạnh.

## Tổng quan sản phẩm

### HÃY CẤT GIỮ NHỮNG HƯỚNG DẪN NÀY

#### MÁY GIẶT CHỈ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH

#### Tổng quan về Máy giặt



## Lắp đặt Máy giặt



### LƯU Ý

Chúng tôi đề xuất kỹ thuật viên thiết bị đủ trình độ lắp đặt máy giặt mới của bạn. Nếu bạn cảm thấy rằng mình có các kỹ năng để lắp đặt máy giặt, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn lắp đặt trước khi thực hiện.

#### ■ Các công cụ cần thiết

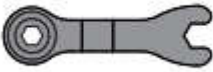
Bạn có thể cần phải có các công cụ sau để giúp lắp đặt máy giặt:

- Kéo
- Găng tay
- Tua vít tiêu chuẩn
- Kềm
- Cờ lê/Khóa vặn

#### ■ Mở bao bì máy giặt

Mở bao bì máy giặt và kiểm tra xem có hư hỏng nào trong quá trình vận chuyển không. Ngoài ra hãy bảo đảm nhận được tất cả các mục (nêu bên dưới) trong túi đi kèm. Nếu có bất kỳ hư hỏng nào xảy ra đối với máy giặt trong quá trình vận chuyển hay bất kỳ thứ gì bị thiếu hoặc bị hư hỏng, vui lòng liên hệ ngay với đại lý cung cấp tại địa phương.

Nếu máy giặt của bạn không có van vào kép, bạn không có ống dẫn nước nóng vào.

| <b>Ống dẫn nước vào</b><br>(Nối với nguồn nước lạnh)                                | <b>Ống dẫn nước nóng vào</b><br>(Nối với nguồn nước nóng)                           | <b>Nắp che (4EA)</b><br>(Dùng để bít các lỗ đai ốc vận chuyển)                      | <b>Giá đỡ Ống xả</b><br>(Dùng để thắt nút đầu ống xả)                                | <b>Khóa vặn</b><br>1. Sử dụng để điều chỉnh chân máy<br>2. Tháo các ốc vận chuyển sau lưng máy |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  |  |           |

#### ■ Chọn vị trí

Trước khi lắp đặt máy giặt, phải chọn vị trí có đặc điểm như sau:

- Bề mặt cứng, khô và bằng phẳng (nếu không bằng phẳng, hãy làm cho nó bằng phẳng, tham khảo hình ‘Chân Điều chỉnh’ sau đây).
- Tránh ánh sáng mặt trời trực tiếp.
- Thông khí đầy đủ.
- Nhiệt độ môi trường xung quanh phải từ 0-40°C.
- Độ ẩm môi trường xung quanh phải dưới 95% (Khi nhiệt độ là 25 °C).
- Tránh xa các nguồn nhiệt như than hoặc khí. Bảo đảm rằng máy giặt sẽ không đứng trên dây nguồn. Không lắp máy giặt trên thảm sàn.

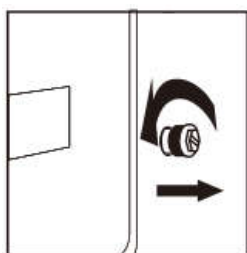


## Lắp đặt Máy giặt

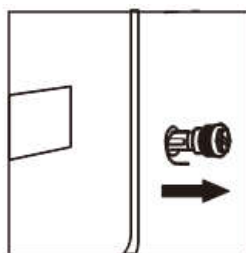
### ■ Tháo đai ốc vận chuyển

Trước khi sử dụng máy giặt này, phải tháo đai ốc vận chuyển khỏi mặt sau máy giặt. Vui lòng thực hiện các bước sau để tháo bu lông:

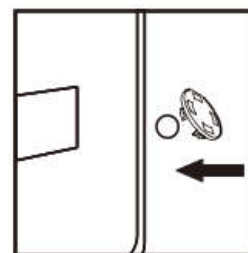
**⚠** Cất giữ đai ốc và bung lông vận chuyển cẩn thận để sử dụng khi cần vận chuyển.



1. Dùng chìa vận để tháo bốn bu lông vận chuyển



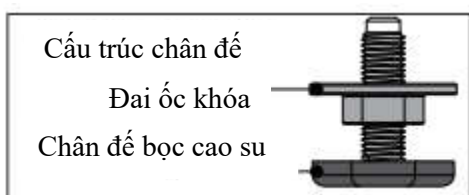
2. Nắm vào đầu bu lông và kéo ra qua phần rộng của lỗ. Tương tự cho các bu lông còn lại



3. Bít lỗ bằng nắp nhựa đi kèm.

### ■ Điều chỉnh chân máy giặt

Lắp đặt hoặc đặt máy giặt ở nơi có nhiệt độ không thấp hơn 0°C, không đặt ngoài trời vì có thể làm hư hỏng bộ điều khiển điện tử.



Cấu trúc chân đế

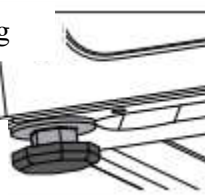
Đai ốc khóa

Chân đế bọc cao su



Trạng thái xuất xưởng

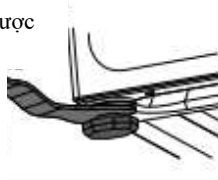
- Đai ốc sát thân máy
- Chân đế sát đai ốc



**⚠** Trạng thái xuất xưởng, có thể tất cả các chân không được khóa, để thuận tiện cho việc lắp đặt, vui lòng đảm bảo khóa cả bốn chân trước khi điều chỉnh mức độ!

1. Dùng tay kiểm tra các chân đế đã được vặn sát vào thân máy chưa

Nếu chưa, hãy vặn chặt đai ốc khóa và chân đế sát vào thân máy

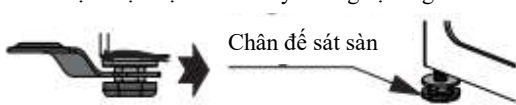


2. Sau khi đặt máy. Dùng hai tay lắc nhẹ vào phần đỉnh máy xem máy có bị rung lắc

không. Kiểm tra các chân đế đã tiếp xúc với mặt sàn chưa, đảm bảo không có khoảng hở



3. Khi máy đã đặt đúng vị trí, để điều chỉnh độ cao chân đế hoặc chỉnh cân bằng của máy, dùng khóa vận đỉnh kèm để nới lỏng đai ốc khóa theo hướng trình bày trong sơ đồ cho đến khi đạt được độ cao và máy không bị rung lắc.



Chân đế sát sàn

4. Cuối cùng, dùng khóa vận siết đai ốc khóa theo hướng ngược lại (sát vào thân máy) để cố định chân đế (có thể vận bằng tay để tránh làm xô dịch chân đế

Đảm bảo chân đế không bị dịch chuyển



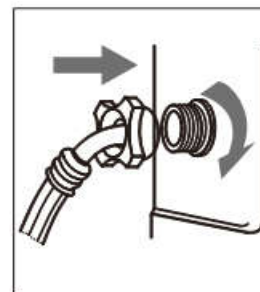
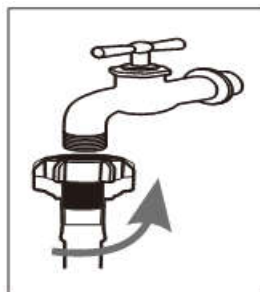
## Lắp đặt Máy giặt

### Lưu ý:

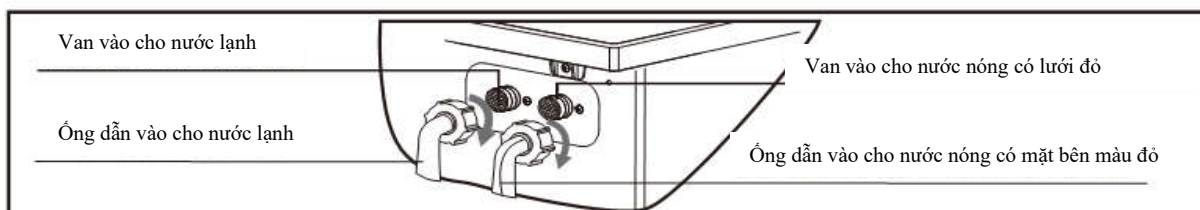
1. Máy phải được cân bằng và ổn định hoàn hảo khi bốn chân đế nằm sát mặt đất. Hạ chân đế xuống càng nhiều càng tốt trên cơ sở máy được cân bằng bằng.
2. Điều chỉnh cân bằng không đúng cách có thể gây ra tiếng ồn lớn, rung máy, dịch chuyển máy và các hiện tượng bất thường khác.
3. Khe thông gió được thiết kế ở dưới đáy của máy (ngăn chặn tắc nghẽn). Lắp đặt máy giặt trên mặt phẳng cứng, mịn và chống trượt. Không đặt máy giặt trên chăn mềm hoặc sàn gỗ, hoặc trên bàn và giá đỡ khác, vì có thể gây ra các tai nạn không đáng có.

### ■ Kết nối ống dẫn nước vào

1. Kết nối ống dẫn vào với vòi nước và siết chặt ngược chiều kim đồng hồ.

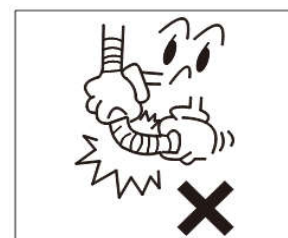


2. Kết nối đầu kia của ống dẫn vào với van vào ở mặt sau máy giặt và siết chặt ống dẫn theo chiều kim đồng hồ. Khi có van vào ở phía sau máy, nó phải được kết nối với nguồn nước lạnh. Nếu có hai van vào, một van được kết nối với nguồn nước lạnh, và một van được kết nối với nguồn nước nóng. Làm theo chỉ dẫn trong hình dưới đây để hoàn thành kết nối.



### ⚠ LƯU Ý

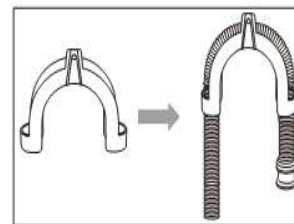
- Nếu có rò rỉ với ống dẫn sau khi kết nối, thì phải lặp lại các bước để kết nối ống dẫn vào.
- Không uốn cong ống dẫn.
- Kiểm tra kỹ kết nối ống dẫn vào trước mỗi lần sử dụng máy giặt.



## Lắp đặt Máy giặt

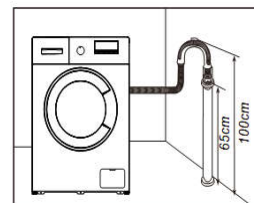
### ■ Kết nối ống xả

- Ống xả phải được đặt ở độ cao 65-100cm so với sàn nhà, nếu không, có thể khiến khả năng thoát nước kém
- Bạn có thể sử dụng giá đỡ ống xả đi kèm để quấn ống xả xuống tường, ống đứng hoặc bồn rửa.
- Chú ý để bảo đảm mọi kết nối ống dẫn đều chặt.



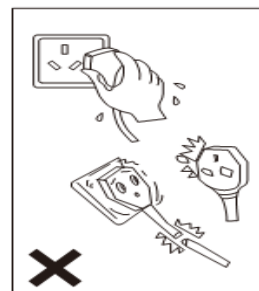
### LƯU Ý

- Không được nhúng đầu ống xả trong nước để máy giặt hoạt động thích hợp.



### ■ Kết nối nguồn điện

- Do dòng điện tối đa qua thiết bị là 10A khi sử dụng chức năng gia nhiệt, hãy bảo đảm hệ thống nguồn điện (dòng điện, điện áp và dây) tại nhà có thể đáp ứng các yêu cầu tải bình thường của thiết bị điện.
- Vui lòng kết nối nguồn điện với ổ cắm đã được lắp đặt và nối đất đúng.
- Bảo đảm điện áp trên bảng điện giống với điện áp định mức của máy.
- Phích cắm nguồn phải khớp với ổ cắm.
- Không sử dụng phích cắm hoặc ổ cắm đa năng làm dây kéo dài.
- Không dùng tay ướt kết nối và rút phích cắm.
- Khi rút phích cắm, giữ chặt phích cắm và kéo nó ra. Không cố kéo dây điện.
- Nếu dây điện bị hỏng hoặc có dấu hiệu bị hỏng, bạn phải chọn hoặc mua dây điện chuyên dụng từ nhà sản xuất hoặc trung tâm dịch vụ để thay thế.



### CẢNH BÁO

1. Máy này phải được nối đất đúng cách. Nếu đoạn mạch, nối đất có thể làm giảm nguy cơ điện giật.
2. Máy giặt phải được vận hành trong mạch tách biệt với các thiết bị điện khác. Nếu không, thiết bị bảo vệ điện có thể bị nhảy hoặc cháy cầu chì.

## Vận hành Máy giặt



### LƯU Ý

**Bảo đảm máy giặt được lắp đặt đúng cách trước khi sử dụng.**

Trước khi giặt quần áo lần đầu tiên, bạn phải chạy một chu kỳ hoàn chỉnh mà không có quần áo. Để làm điều này, hãy thực hiện:

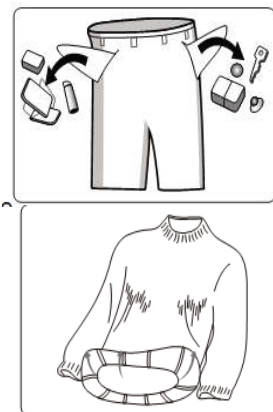
1. Kết nối nguồn điện và nước.
2. Cho một ít chất tẩy rửa (khoảng 10g) vào ngăn chứa và đóng lại.
3. Nhấn nút Bật/Tắt.
4. Xoay núm sang "Cotton".
5. Nhấn nút Khởi động/Tạm dừng.

Điều này sẽ loại bỏ nước còn trong máy từ lần chạy thử của nhà sản xuất.

### ■ Sắp xếp quần áo

Vui lòng đọc kỹ khuyến nghị sau để tránh các vấn đề cho máy giặt và hư hỏng quần áo.

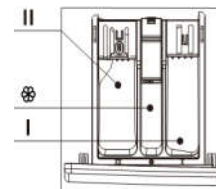
1. Không bỏ lượng quần áo quá công suất định mức.
2. Sắp xếp quần áo theo màu sắc và nhãn ghi chú. Hầu hết các loại quần áo đều có nhãn ghi chú về vải ở cổ áo hoặc đường may bên.
3. Bảo đảm tất cả các túi đều trống. Các vật lạ (ví dụ như đinh ốc, đồng xu, kẹp giấy, v.v.) đều có thể gây hư hỏng quần áo và các thành phần trong máy.
4. Kéo khóa kéo, vặn chặt móc, v.v. trước khi giặt.
5. Đối với quần áo giặt, chúng nên được sắp xếp theo màu sắc. Quần áo tối màu không nên được giặt chung với quần áo sáng màu.
6. Những vùng rất bẩn, vết bẩn, v.v. cần được xử lý trước bằng chất tẩy rửa lỏng, chát loại bỏ vết bẩn, v.v.
7. Lộn quần áo để bong và có bề mặt len từ trong ra ngoài trước khi bỏ vào máy giặt.



**LƯU Ý: Bảo đảm quần áo không bị kẹt giữa cửa và đệm bít kín.**

### ■ Cách sử dụng ngăn chứa chất giặt

1. Kéo ngăn chứa chất tẩy rửa ra.
2. Cho chất tẩy rửa vào ngăn chứa chất giặt chính II
3. Cho nước xả vải vào ngăn có biểu tượng .
4. Đóng ngăn chứa chất giặt lại



## Vận hành Máy giặt

### Chú ý:

- Không mở ngăn chứa chất giặt trong khi máy đang hoạt động.
- Chọn loại chất giặt tẩy phù hợp với từng nhiệt độ giặt khác nhau để có hiệu quả giặt tẩy tốt nhất, tiết kiệm nước và điện tiêu thụ.
- Để ngăn chặn sự tắc nghẽn ở ngăn chứa chất giặt, các chất giặt cô đặc hoặc cứng (chất làm mềm vải hoặc chất tẩy rửa) phải được pha loãng với nước trước khi cho vào ngăn chứa.
- Không được cho bột giặt vào ngăn chứa chất xả dạng lỏng. ❌

### ■ Ngăn chứa chất giặt tự động

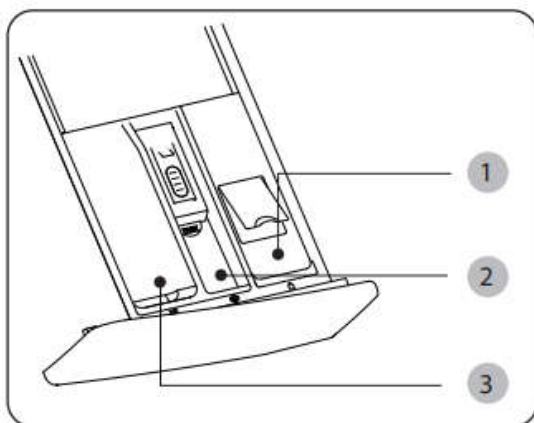
\* Đây là phần chỉ có ở các model có ngăn chứa chất giặt tự động

Sử dụng chất giặt dạng lỏng (một cách tự động)

Bạn có thể thêm chất giặt tẩy dạng lỏng vào ngăn chứa tự động trước khi giặt. Trong suốt quá trình hoạt động, máy giặt sẽ cho chất giặt tẩy vào một cách tự động theo cân nặng của quần áo. Chỉ cần cho một lượng chất giặt vào ngăn chứa, nó sẽ tự động sử dụng chất giặt một cách thông minh, chính xác cho các lần giặt sau.

Sử dụng bột giặt hoặc chất làm mềm vải (thủ công)

1. Nếu bạn sử dụng bột giặt hoặc chất tẩy, hãy nhấn “Vắt và Xả” để chuyển chức năng liều tự động từ bật sang tắt. (Màn hình hiển thị AU ON lúc chức năng hoạt động, hiển thị AU OFF lúc tắt chức năng).
2. Chọn chất tẩy rửa không tạo bọt hoặc ít bọt để phù hợp với máy giặt cửa trước.
3. Cho vào ngăn chứa một lượng chất giặt tẩy phù hợp với mỗi lần giặt, có thể tham khảo ở phần phụ lục.
4. Cho quá nhiều bột giặt vào một lần có thể tạo ra nhiều bọt, đây là nguyên nhân làm cho máy không giặt sạch vì bột giặt không tan hoàn toàn.



- 1 Ngăn chứa chất giặt lỏng: Chất giặt lỏng
- 2 Ngăn chứa chất xả: Chất xả lỏng
- 3 Ngăn chứa bột giặt: Chất giặt dạng lỏng hoặc dạng bột

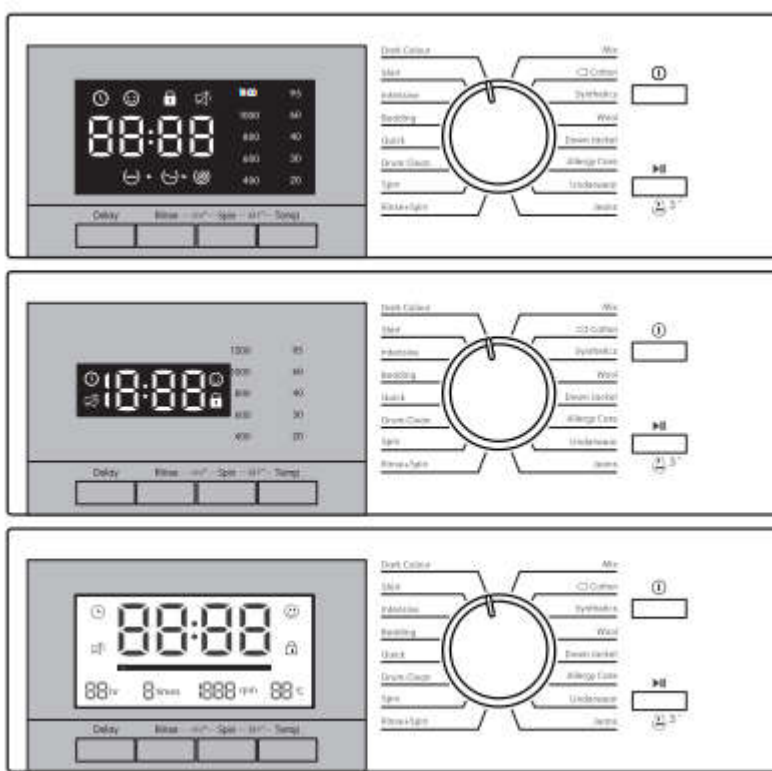
## Vận hành Máy giặt



### LƯU Ý:

1. Lần đầu sử dụng chất giặt lỏng cùng chức năng thêm chất tẩy tự động, hãy nhấn nút chương trình “Giặt nhanh” để vệ sinh ống nước thải và lồng giặt.
2. Khi kéo hộp đựng chất giặt tẩy, một vài chất giặt tẩy dạng lỏng có thể bị rơi vãi. Hãy tránh kéo ngăn chứa chất giặt tẩy thường xuyên để giảm chi phí chất giặt tẩy dạng lỏng.
3. Lượng chất xả cho vào mỗi lần giặt vui lòng tham khảo ở phần hướng dẫn. Cho quá nhiều chất xả có thể làm hư sợi nhân tạo.
4. Mức chất lỏng cho vào không được vượt quá mức MAX (cao nhất) của hộp chứa.
5. Hãy pha loãng chất xả vải đậm đặc hoặc chất tẩy trắng trước khi cho vào ngăn chứa.

### ■ Hình ảnh bảng điều khiển



### LƯU Ý:

Hình ảnh của bảng điều khiển chỉ mang tính chất minh họa. Hiện thị các thông số tốc độ và nhiệt độ thực tế sẽ tùy thuộc vào thực tế của từng model.

## Vận hành Máy giặt

### ■ Chức năng

- **Nút Mở/Tắt:** Nhấn một lần để bật máy giặt, nhấn lại để tắt máy giặt. Nếu máy giặt được bật, khi quá 10 phút mà không chạm vào bất kỳ nút nào, nguồn điện sẽ tự động tắt.
- **Nút Khởi động/Tạm dừng:** Nhấn nút một lần để khởi động chu kỳ. Nhấn nút lần thứ hai để tạm dừng chu kỳ vận hành. Trong thời gian tạm dừng, cài đặt và tùy chọn có thể được sửa đổi và chọn lại nếu cho phép. Nhấn nút một lần nữa sẽ tiếp tục chu trình hoạt động.
- **Nút Nhiệt độ:** Sử dụng nút này để chọn nhiệt độ nước. Lựa chọn có sẵn (từ lạnh đến °C tối đa) thay đổi cho từng chu kỳ. Cài đặt mục tiêu sẽ nhấp nháy trên màn hình trong quá trình lựa chọn.
- **Nút Vắt:** Sử dụng nút để chọn tốc độ vắt. Lựa chọn có sẵn (từ 0 đến vòng/phút tối đa) thay đổi cho từng chu kỳ. Cài đặt mục tiêu sẽ nhấp nháy trên màn hình trong quá trình lựa chọn.
- **Nút Hẹn giờ:** Nhấn nút liên tục để cài đặt thời gian hẹn giờ khởi động máy (từ 3 đến 24 giờ với mức tăng một giờ).

### ■ Đèn chỉ thị



: Khi đèn sáng, điều này có nghĩa là chức năng "Hẹn giờ" đã được chọn.



: Khi đèn sáng, điều này có nghĩa là chức năng "Khóa Trẻ em" đã được chọn.



: Khi đèn sáng, điều này có nghĩa là chức năng "Tắt Âm thanh" đã được chọn.



: Đèn sáng liên tục khi cửa được khóa bình thường, nếu không, nó sẽ không sáng.

☺ ▶ ☹ ▶ ☹:

Biểu tượng chỉ thị cho quá trình Giặt, Giũ và Vắt từ trái sang phải, đèn chỉ thị sẽ nhấp nháy tương ứng với quá trình hoạt động.

### ■ Chương trình

- **Tối màu:** Bạn có thể chọn quy trình này để giặt vải tối màu làm bằng cotton và vải tối màu dễ xử lý.
- **Sơ mi:** Bạn có thể chọn quy trình này để giặt áo sơ mi làm bằng cotton, vải lanh, sợi tổng hợp hoặc vải hỗn hợp.
- **Cường độ lớn:** Bạn có thể chọn quy trình này giặt quần áo cứng, cần nhiều sức hơn.
- **Chăn, ga:** Bạn có thể chọn quy trình này để giặt quần áo nặng. Quy trình này được khuyến dùng để giặt quần jean, chăn, ga v.v.

## Vận hành Máy giặt

- **Giặt nhanh:** Quy trình này thích hợp để giặt ít quần áo và quần áo không bẩn lắm.
- **Vệ sinh Lồng:** Chu trình này được thiết lập đặc biệt trong máy giặt để vệ sinh lồng và đường ống. Chu trình này sử dụng biện pháp khử trùng nhiệt độ cao 60/90°C để làm cho lồng và ống sạch hơn. Khi cho lượng chất tẩy clo thích hợp vào, hiệu quả làm sạch thùng sẽ mạnh hơn. Khi chạy chương trình này, không nên để quần áo trong máy giặt, bạn có thể sử dụng quy trình này thường xuyên theo nhu cầu.
- **Vắt:** Chu trình này được sử dụng để vắt nước cho quần áo.
- **Xả + Vắt:** Chu trình này được sử dụng để làm sạch chất tẩy rửa còn lại trên quần áo và vắt nước cho quần áo.
- **Hỗn hợp:** Bạn có thể chọn quy trình này để giặt nhiều loại quần áo khác nhau, trừ quần áo màu. Đặc biệt là quần áo tối màu không nên giặt cùng quần áo sáng màu.
- **Cotton:** Bạn có thể chọn quy trình này để giặt quần áo có thể giặt hàng ngày. Quy trình này được khuyến dùng để giặt các loại vải bền, chống nóng làm bằng cotton hoặc vải lanh.
- **Tổng hợp:** Bạn có thể chọn quy trình này để giặt quần áo mỏng. Nên giặt các loại vải làm bằng lụa, satin, sợi tổng hợp hoặc hỗn hợp.
- **Len:** Bạn có thể chọn quy trình này để giặt vải dệt len có nhãn "Giặt máy" Vui lòng chọn nhiệt độ giặt thích hợp theo nhãn cho đồ cần giặt.
- **Áo khoác:** Đây là quy trình hoàn toàn phù hợp với áo khoác.
- **Chống dị ứng:** Quy trình này có thể xả cho quần áo sạch hơn, tránh các chất tẩy rửa giặt là gây dị ứng da.
- **Đồ lót:** Quy trình giặt được thiết kế đặc biệt để giặt đồ lót vốn yêu cầu nhiều lực vắt hơn và thời gian hoạt động cũng dài hơn so với các chu trình giặt khác.
- **Đồ Jeans:** Quy trình giặt được thiết kế phù hợp cho đồ jeans hoặc các sợi vải jeans.

### ■ Tính năng

1. **Bộ nhớ lúc Tắt nguồn:** Trong trường hợp mất điện trong khi đang thực hiện chu trình, các cài đặt sẽ được lưu lại và máy sẽ hoạt động tiếp tục chu trình (tại thời điểm mất điện) khi có điện lại.
2. **Khóa trẻ em:** Nhấn đồng thời nút "Nhiệt độ" và "Vắt" trong 3 giây để bật hoặc hủy tính năng "Khóa trẻ em" để tránh vận hành sai. Khi tính năng này được bật, không thể cài đặt tất cả các nút cho đến khi hoạt động kết thúc hoặc được hủy.
3. **Tắt âm thanh:** Nhấn đồng thời nút "Vắt" và "Trì hoãn Thời gian" trong 3 giây để bật hoặc hủy tính năng "Tắt âm thanh". Khi tính năng này được bật, âm thanh khi vận hành các nút và thao tác nút sẽ biến mất.



**4. Chống tình trạng không cân bằng:** Khi đã sẵn sàng để vắt, máy giặt có thể mất một chút thời gian để cân bằng quần áo do sự mất cân bằng lớn. Nếu quần áo vẫn không cân bằng trong lồng sau đó, tốc độ vắt có thể giảm xuống để tránh độ rung lớn. Nếu quần áo trong lồng quá ít, máy giặt có thể không vắt do tình trạng chống tình trạng không cân bằng, do đó bạn nên thêm quần áo vào máy giặt để nó vắt.

**5. Bỏ thêm quần áo:** Nếu bạn muốn thêm quần áo vào máy giặt trong suốt quy trình, nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" trong 3 giây. Khi bạn nghe hai tiếng bíp, điều đó có nghĩa là tính năng bỏ thêm quần áo đã được bật. Vui lòng chờ đến khi đèn chỉ báo  tắt rồi mở cửa. Nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" để tiếp tục quy trình sau khi bỏ thêm quần áo.

### ■ Bảng Quy trình Giặt

| Thông số<br>Quy trình | Tải tối đa (kg) |     |     |       |     |      | Phạm vi Nhiệt độ<br>(°C; --= lạnh) | Phạm vi Tốc độ<br>(vòng/phút; 0 = không vắt) |
|-----------------------|-----------------|-----|-----|-------|-----|------|------------------------------------|----------------------------------------------|
|                       | 6kg             | 7kg | 8kg | 8,5kg | 9kg | 10kg |                                    |                                              |
| Tối màu               | 3               | 3,5 | 6   | 6     | 7   | 8    | ---40                              | 0~1000                                       |
| Sơ mi                 | 2               | 2,5 | 3   | 3     | 3,5 | 4    | ---60                              | 0~1000                                       |
| Cường độ lớn          | 6               | 7   | 8   | 8,5   | 9   | 10   | ---60                              | 0~Max                                        |
| Chăn ga               | 4               | 5   | 6   | 6     | 7   | 8    | ---60                              | 0~Max                                        |
| Giặt nhanh            | 1,5             | 2   | 2,5 | 2,5   | 3   | 4    | ---30                              | 0~1000                                       |
| Vệ sinh lồng          | 0               | 0   | 0   | 0     | 0   | 0    | 60/Max                             | 800                                          |
| Vắt                   | 6               | 7   | 8   | 8,5   | 9   | 10   | -                                  | 0~Max                                        |
| Giũ+Vắt               | 6               | 7   | 8   | 8,5   | 9   | 10   | -                                  | 0~Max                                        |
| Hỗn hợp               | 3               | 3,5 | 4   | 4     | 4,5 | 5    | ---40                              | 0~1000                                       |
| Cotton                | 6               | 7   | 8   | 8,5   | 9   | 10   | ---Max                             | 0~Max                                        |
| Tổng hợp              | 3               | 3,5 | 4   | 4     | 4,5 | 5    | ---60                              | 0~800                                        |
| Len                   | 1,5             | 2   | 2,5 | 2,5   | 3   | 3,5  | ---40                              | 0~600                                        |
| Áo khoác              | 6               | 7   | 8   | 8,5   | 9   | 10   | ---40                              | 0~800                                        |
| Ngăn dị ứng           | 4               | 4,5 | 5   | 5     | 5,5 | 6    | ---60                              | 0~Max                                        |
| Đồ lót                | 3               | 3,5 | 4   | 4     | 4,5 | 5    | ---60                              | 0~1000                                       |
| Jeans                 | 4               | 4,5 | 5   | 5     | 5,5 | 6    | ---60                              | 0~Max                                        |



### LƯU Ý

Chương trình "cotton tiêu chuẩn 60°C/40°C tốc độ tối đa" là chương trình giặt tiêu chuẩn và thích hợp để giặt sạch đồ cotton bị bẩn bình thường nhưng không phải là chương trình hiệu quả nhất về mặt kết hợp tiêu thụ năng lượng và nước để giặt loại đồ cotton; nhiệt độ nước thực tế có thể khác với nhiệt độ chu trình được nêu.

## Bảo trì

Bảo trì thích hợp cho máy giặt có thể kéo dài thời gian sử dụng.

### CẢNH BÁO

**Trước khi bắt đầu bảo trì, vui lòng rút phích cắm hoặc ngắt kết nối nguồn điện và đóng vòi nước.**

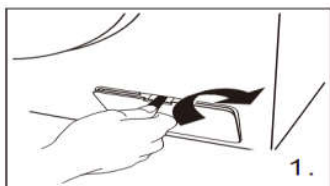
#### ■ Vệ sinh bên trong lồng giặt

Gỉ kim loại bên trong lồng phải được loại bỏ ngay bằng chất tẩy rửa không chứa clo. Không bao giờ sử dụng miếng chà kim loại để vệ sinh lồng giặt.

#### ■ Vệ sinh bề mặt

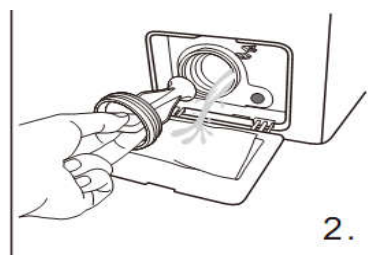
1. Nếu tràn nước, dùng vải khô để lau ngay. Không được để đồ vật sắc nhọn chọc vào máy giặt.
2. Có thể vệ sinh bề mặt bằng các chất tẩy rửa trung tính pha loãng, không mài mòn khi cần thiết.

#### ■ Vệ sinh bơm xả

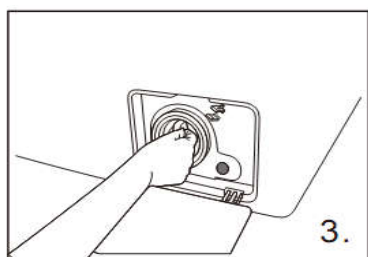


Tháo bộ lọc và chú ý đến nước còn sót lại, loại bỏ vật lạ khỏi bộ lọc bơm xả;

Mở nắp bộ lọc bằng các công cụ như đồng xu theo hướng dẫn trong hình;



Lắp lại bộ lọc.

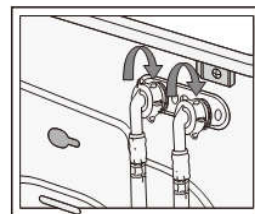
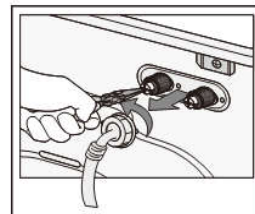


## Bảo trì

#### ■ Vệ sinh bộ lọc Van vào

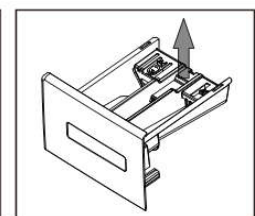
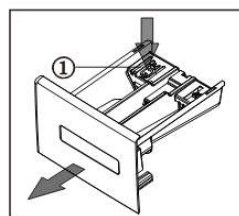
Phải vệ sinh bộ lọc vào nếu không có hoặc không đủ nước khi mở vòi nước.

1. Giảm áp suất nước:
  - a. Đóng vòi nước.
  - b. Chọn quy trình bất kỳ trừ quy trình "Vắt".
  - c. Nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" và để cho quy trình này chạy trong khoảng 40 giây.
  - d. Rút phích cắm ra.
2. Tháo ống dẫn vào ra khỏi vòi nước.
3. Sử dụng nước để rửa bộ lọc.
4. Kết nối lại ống dẫn vào.



#### ■ Vệ sinh ngăn chứa chất tẩy rửa

1. Nhấn phần ① bên trong ngăn chứa xuống và lấy ngăn chứa chất tẩy rửa ra.
2. Nhấc kẹp lên, lấy nắp đựng nước xả vải ra và vệ sinh tất cả các rãnh bằng nước.
3. Lắp lại nắp đựng nước xả vải và đẩy ngăn chứa vào vị trí cũ.



#### ■ Xử lý máy giặt dễ dàng khi bị đóng băng

Nếu máy giặt tiếp xúc nhiệt độ dưới 0°C, cần phải có một số biện pháp phòng ngừa.

1. Khóa vòi nước.
2. Tháo ống dẫn vào.
3. Tháo ống xả khỏi giá đỡ phía sau và đặt phần đầu ống này và phần đầu ống dẫn vào trong một cái bát. Chạy chương trình vắt.
4. Ngắt kết nối máy giặt.
5. Siết đinh vít ống dẫn vào và đặt lại ống xả.



#### LƯU Ý

1. Khi máy giặt được sử dụng lại, bảo đảm rằng nhiệt độ môi trường xung quanh trên 0°C.
2. Nếu máy giặt nằm trong phòng nơi máy giặt có thể bị đóng băng dễ dàng, hãy xả hết phần nước còn lại bên trong ống xả và ống dẫn vào.
3. Vui lòng liên hệ với kỹ thuật viên nếu máy giặt của bạn bị đóng băng.

## Khắc phục Sự cố

| SỰ CỐ                                                                       |                                                                                     | GIẢI PHÁP                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Vẫn còn nước trong máy giặt                                                 |    | Điều này là bình thường và là kết quả của việc kiểm tra nước được thực hiện tại nhà máy                                                                                                                                                                                      |
| Máy giặt không chạy                                                         |    | Kiểm tra xem phích cắm có được cắm chắc chắn không.<br>Kiểm tra xem vòi nước đã được mở chưa.<br>Kiểm tra xem đã nhấn nút "Tắt/Mở" chưa.<br>Kiểm tra xem đã nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" chưa.<br>Kiểm tra xem tính năng “Hẹn giờ” có được bật không.                       |
| Rò rỉ nước                                                                  |    | Kiểm tra và siết chặt ống dẫn vào.<br>Vệ sinh hoàn toàn ống xả và nhờ người có chuyên môn sửa chữa khi cần thiết.                                                                                                                                                            |
| Tiếng ồn bất thường và độ rung lớn                                          |   | Kiểm tra xem đai ốc vận chuyển có được tháo ra không.<br>Kiểm tra xem chân điều chỉnh có nằm ở mức được điều chỉnh không.<br>Kiểm tra xem máy giặt có được lắp đặt trên sàn nhà chắc chắn, bằng phẳng không.<br>Kiểm tra xem có bộ ồn dòng hoặc vật kim loại bên trong không |
| Hiệu quả giặt không cao                                                     |  | Chọn quy trình phù hợp.<br>Thêm lượng chất tẩy rửa phù hợp theo hướng dẫn trên bao bì chất tẩy rửa.                                                                                                                                                                          |
| Máy không có phản hồi sau khi nhấn nút                                      |  | Kiểm tra xem tính năng "Khóa trẻ em" có được bật không.<br>Nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" trước rồi nhấn các nút khác.                                                                                                                                                        |
| Thời gian chạy thực tế các quy trình không tương ứng với thời gian hiển thị |  | Kiểm tra xem quần áo trong lồng có được rải đều không.<br>Kiểm tra xem nước có chảy ra hay chảy vào tốt không.                                                                                                                                                               |
| Máy giặt đầy trong khi xả nước                                              |  | Kiểm tra xem chiều cao tối đa của ống xả có thấp hơn 65cm không<br>Kiểm tra xem ống xả có bị nhúng trong nước không.                                                                                                                                                         |

## Khắc phục Sự cố

| HIỂN THỊ                                                                            |                                                                                     | Ý NGHĨA                                                           |                                                                                     | GIẢI PHÁP                                                                                                                             |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |    | Máy giặt báo không có đủ nước vào trong máy                       |    | Kiểm tra xem vòi nước có được mở không.<br>Kiểm tra xem áp suất nước có thấp quá không.<br>Kiểm tra xem ống dẫn vào có bị chặn không. |
|    |    | Máy giặt không xả được nước                                       |    | Kiểm tra xem bơm xả có bị chặn không.<br>Liên hệ kỹ thuật viên nếu cần.                                                               |
|    |    | Khóa cửa bị hỏng                                                  |    | Đóng chặt cửa một lần nữa.<br>Kiểm tra xem quần áo có bị kẹt giữa cửa và đệm bít kín không.<br>Liên hệ kỹ thuật viên nếu cần.         |
|  |  | Tràn nước                                                         |  | Để máy xả hết nước tự động cho đến khi mực nước phù hợp với quy trình giặt.<br>Liên hệ kỹ thuật viên nếu cần.                         |
|  |  | Động cơ điện bị hỏng                                              |  | Vui lòng liên hệ kỹ thuật viên.                                                                                                       |
|  |  | Bộ gia nhiệt không hoạt động                                      |  | Vui lòng liên hệ kỹ thuật viên.                                                                                                       |
|  |  | Có lỗi cảm biến nhiệt độ                                          |  | Vui lòng liên hệ kỹ thuật viên.                                                                                                       |
|  |  | lỗi giao tiếp                                                     |  | Vui lòng liên hệ kỹ thuật viên.                                                                                                       |
|  |  | Lỗi bộ đổi điện                                                   |  | Vui lòng liên hệ kỹ thuật viên.                                                                                                       |
|  |  | Quy trình đang chạy không tương ứng với chu trình mà nút chỉ đến. |  | Xoay nút chọn chu trình về chu trình tương ứng với quy trình đang hoạt động.                                                          |

## Phụ lục

### ■ Nhãn Thận trọng về Vải

|                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  Chất liệu có khả năng chống chịu                                                                     |  Có thể là ủi ở tối đa 100 °C                                                 |
|  Chất liệu mỏng                                                                                       |  Không là ủi                                                                  |
|   Có thể giặt ở 90°C |  Có thể làm sạch khô bằng dung môi bất kỳ                                     |
|   Có thể giặt ở 60°C |  Chỉ làm sạch khô bằng perchloride, chất đốt bột lửa, cồn tinh khiết hay R113 |
|   Có thể giặt ở 40°C |  Chỉ làm sạch khô bằng chất đốt hàng không, cồn tinh khiết hay R113           |
|   Có thể giặt ở 30°C |  Không làm sạch khô                                                           |
|  Có thể giặt tay                                                                                      |  Đặt bằng phẳng để phơi khô                                                   |
|  Chỉ làm sạch khô                                                                                     |  Có thể treo lên để phơi khô                                                  |
|  Có thể tẩy trắng trong nước lạnh                                                                   |  Phơi trên móc treo quần áo                                                 |
|  Không tẩy trắng                                                                                    |  Sấy khô, nhiệt bình thường                                                 |
|  Có thể là ủi ở tối đa 200°C                                                                        |  Sấy khô, nhiệt thấp                                                        |
|  Có thể là ủi ở tối đa 150°C                                                                        |  Không sấy khô                                                              |

### ■ Cảnh báo về Điện

Để tránh hỏa hoạn, điện giật và các sự cố khác, vui lòng ghi nhớ nhắc nhở sau đây:

- Chỉ có thể sử dụng điện áp ghi trong nhãn nguồn điện. Nếu bạn không rõ điện áp ở nhà, vui lòng liên hệ với cục quản lý điện địa phương.
- Khi sử dụng chức năng gia nhiệt, dòng điện tối đa qua máy giặt sẽ đạt 10A. Do đó, hãy bảo đảm các thiết bị cấp điện (dòng điện, điện áp và cáp) có thể đáp ứng các yêu cầu tải thông thường cho máy.
- Bảo vệ dây nguồn đúng cách. Dây nguồn phải được cố định kỹ lưỡng để không làm cho người hoặc những thứ khác vướng vào và bị hư hỏng. Phải chú ý đặc biệt đến vị trí cắm điện.
- Không làm cho ổ cắm gần tường hoặc cáp kéo dài bị quá tải. Quá tải dây dẫn có thể gây hỏa hoạn hoặc điện giật. Không dùng tay ướt kéo phích cắm.
- Để bảo đảm sự an toàn của bạn, phải cắm phích cắm vào ổ cắm nối đất. Kiểm tra cẩn thận và bảo đảm rằng ổ cắm được nối đất đúng và đáng tin cậy.

## Phụ lục

### ■ Bảo vệ môi trường

- Máy giặt được sản xuất bằng vật liệu có thể tái chế. Nếu bạn quyết định thải bỏ máy giặt này, vui lòng tuân thủ các quy định về xử lý chất thải của địa phương. Ngắt dây nguồn để không thể kết nối máy giặt với nguồn điện. Tháo cửa để các con vật và trẻ nhỏ không thể bị mắc kẹt bên trong máy giặt.
- Không vượt quá số lượng chất tẩy rửa được đề nghị trong hướng dẫn của nhà sản xuất chất tẩy rửa.
- Sử dụng các sản phẩm loại bỏ vết bẩn và chất tẩy trước khi chu trình giặt chỉ khi cần thiết.
- Tiết kiệm nước và điện bằng cách chỉ giặt khi đầy quần áo (số lượng chính xác tùy thuộc vào chương trình được sử dụng).
- Xử lý Đúng cách Sản phẩm này



Nhãn này cho biết không nên thải bỏ sản phẩm này cùng với các chất thải gia đình khác trên khắp EU. Để tránh khả năng nguy hại đến môi trường hoặc sức khỏe con người do việc thải bỏ chất thải không kiểm soát được, hãy tái chế sản phẩm một cách có trách nhiệm để thúc đẩy tái sử dụng các nguồn lực bền vững. Để trả lại thiết bị đã sử dụng, vui lòng sử dụng hệ thống trả lại và thu gom hoặc liên hệ với nhà bán lẻ nơi bạn mua sản phẩm. Họ có thể lấy sản phẩm này để tái chế an toàn với môi trường.

## Phiếu Sản phẩm

Thương hiệu: TCL

Model: TWF80-M14303DA03

Công suất định mức: 8,0kg

Loại tiết kiệm năng lượng: A+++

Nhãn Môi trường EU: Không áp dụng

Mức tiêu thụ năng lượng 188kw/giờ mỗi năm, dựa trên 220 chu trình giặt tiêu chuẩn cho các chương trình cotton ở 60°C và 40°C khi nạp đầy và nạp một phần, và mức tiêu thụ cho các chế độ ít điện. Mức tiêu thụ năng lượng thực tế sẽ phụ thuộc vào cách sử dụng thiết bị.

Mức tiêu thụ nước 9900 lít mỗi năm, dựa trên 220 chu trình giặt tiêu chuẩn cho các chương trình cotton ở 60°C và 40°C khi nạp đầy và nạp một phần. Mức tiêu thụ nước thực tế sẽ phụ thuộc vào cách sử dụng thiết bị.

Hiệu quả vắt-làm khô loại B theo thang từ G (ít hiệu quả nhất) đến A (nhiều hiệu quả nhất).

Tốc độ vắt tối đa: 1400 vòng/phút

Giá trị tiêu thụ:

| Chương trình Tiêu chuẩn | Mức nạp | Tiêu thụ năng lượng | Tiêu thụ nước | Lượng chất ẩm còn lại | Thời gian chạy chương trình |
|-------------------------|---------|---------------------|---------------|-----------------------|-----------------------------|
| Cotton 60°C             | 8.0kg   | 0.93kWh             | 51L           | 47%                   | 229 phút                    |
| Cotton 60°C             | 4.25kg  | 0.85kWh             | 40L           | 47%                   | 219 phút                    |
| Cotton 40°C             | 4.25kg  | 0.78kWh             | 38L           | 48%                   | 219 phút                    |

Lưu ý:

Các thông số thực tế sẽ phụ thuộc vào cách sử dụng thiết bị và có thể khác với các thông số trong bảng ở trên.

Máy giặt gia đình được trang bị hệ thống quản lý điện.

Thời gian chế độ bật là: 10 phút

Mức tiêu thụ điện của chế độ tắt: 0,5W

Mức tiêu thụ điện của chế độ bật: 1W

Tiếng ồn trong không khí (giặt): 62dB

Tiếng ồn trong không khí (vắt): 75dB

Lưu ý:

Tiếng ồn phát ra trong không khí trong quá trình giặt/vắt cho chương trình cotton 60°C tiêu chuẩn khi nạp đầy.



## Phiếu Sản phẩm

Thương hiệu: TCL

Model: TWF90-M14303DA03

Công suất định mức: 9.0kg

Loại tiết kiệm năng lượng: A+++

Nhãn Môi trường EU: Không áp dụng

Mức tiêu thụ năng lượng 199kw/giờ mỗi năm, dựa trên 220 chu trình giặt tiêu chuẩn cho các chương trình cotton ở 60°C và 40°C khi nạp đầy và nạp một phần, và mức tiêu thụ cho các chế độ ít điện. Mức tiêu thụ năng lượng thực tế sẽ phụ thuộc vào cách sử dụng thiết bị.

Mức tiêu thụ nước 9900 lít mỗi năm, dựa trên 220 chu trình giặt tiêu chuẩn cho các chương trình cotton ở 60°C và 40°C khi nạp đầy và nạp một phần. Mức tiêu thụ nước thực tế sẽ phụ thuộc vào cách sử dụng thiết bị.

Hiệu quả vắt-làm khô loại B theo thang từ G (ít hiệu quả nhất) đến A (nhiều hiệu quả nhất).

Tốc độ vắt tối đa: 1400 vòng/phút

Giá trị tiêu thụ:

| Chương trình Tiêu chuẩn | Mức nạp | Tiêu thụ năng lượng | Tiêu thụ nước | Lượng chất ẩm còn lại | Thời gian chạy chương trình |
|-------------------------|---------|---------------------|---------------|-----------------------|-----------------------------|
| Cotton 60°C             | 9kg     | 0.99kWh             | 49L           | 55%                   | 261 phút                    |
| Cotton 60°C             | 4.5kg   | 0.92kWh             | 42L           | 53%                   | 237 phút                    |
| Cotton 40°C             | 4.5kg   | 0.72kWh             | 41L           | 54%                   | 242 phút                    |

Lưu ý:

Các thông số thực tế sẽ phụ thuộc vào cách sử dụng thiết bị và có thể khác với các thông số trong bảng ở trên.

Máy giặt gia đình được trang bị hệ thống quản lý điện.

Thời gian chế độ bật là: 10 phút

Mức tiêu thụ điện của chế độ tắt: 0,5W

Mức tiêu thụ điện của chế độ bật: 1W

Tiếng ồn trong không khí (giặt): 62dB

Tiếng ồn trong không khí (vắt): 75dB

Lưu ý:

Tiếng ồn phát ra trong không khí trong quá trình giặt/vắt cho chương trình cotton 60°C tiêu chuẩn khi nạp đầy.

## Phiếu Sản phẩm

Thương hiệu: TCL

Model: TWF100-M14303DA03

Công suất định mức: 10.0kg

Loại tiết kiệm năng lượng: A+++

Nhãn Môi trường EU: Không áp dụng

Mức tiêu thụ năng lượng 237kw/giờ mỗi năm, dựa trên 220 chu trình giặt tiêu chuẩn cho các chương trình cotton ở 60°C và 40°C khi nạp đầy và nạp một phần, và mức tiêu thụ cho các chế độ ít điện. Mức tiêu thụ năng lượng thực tế sẽ phụ thuộc vào cách sử dụng thiết bị.

Mức tiêu thụ nước 12000 lít mỗi năm, dựa trên 220 chu trình giặt tiêu chuẩn cho các chương trình cotton ở 60°C và 40°C khi nạp đầy và nạp một phần. Mức tiêu thụ nước thực tế sẽ phụ thuộc vào cách sử dụng thiết bị.

Hiệu quả vắt-làm khô loại B theo thang từ G (ít hiệu quả nhất) đến A (nhiều hiệu quả nhất).

Tốc độ vắt tối đa: 1400 vòng/phút

Giá trị tiêu thụ:

| Chương trình Tiêu chuẩn | Mức nạp | Tiêu thụ năng lượng | Tiêu thụ nước | Lượng chất ẩm còn lại | Thời gian chạy chương trình |
|-------------------------|---------|---------------------|---------------|-----------------------|-----------------------------|
| Cotton 60°C             | 10kg    | 0.90kWh             | 54L           | 52%                   | 274 phút                    |
| Cotton 60°C             | 5.0kg   | 0.79kWh             | 41L           | 55%                   | 266 phút                    |
| Cotton 40°C             | 5.0kg   | 0.67kWh             | 41L           | 55%                   | 266 phút                    |

Lưu ý:

Các thông số thực tế sẽ phụ thuộc vào cách sử dụng thiết bị và có thể khác với các thông số trong bảng ở trên.

Máy giặt gia đình được trang bị hệ thống quản lý điện.

Thời gian chế độ bật là: 10 phút

Mức tiêu thụ điện của chế độ tắt: 0,5W

Mức tiêu thụ điện của chế độ bật: 1W

Tiếng ồn trong không khí (giặt): 62dB

Tiếng ồn trong không khí (vắt): 75dB

Lưu ý:

Tiếng ồn phát ra trong không khí trong quá trình giặt/vắt cho chương trình cotton 60°C tiêu chuẩn khi nạp đầy



The Creative Life

Lập bởi bộ phận dịch vụ email: [www.tcl.com](http://www.tcl.com)  
3107040022